



**Mẫu 02\_CBTT/SGDHN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 606/QĐ-SGDHN ngày 29/09/2016 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA -  
RƯỢU NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
HABECO - HẢI PHÒNG**

Số: 24 /TB-HHP

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hải Phòng, ngày 25 tháng 04 năm 2024

**THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ**

**Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng Khoán Hà Nội**

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Habeco-Hải Phòng
- Mã chứng khoán: HBH
- Địa chỉ: Thị trấn Trường Sơn, Huyện An Lão, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.
- Điện thoại liên hệ: 0225.3667163
- Website: <http://www.habecoHaiphong.com.vn>
- Người thực hiện công bố thông tin: Ông Đào Văn Thanh
- Chức vụ: Phó phòng Tài chính kế toán
- Loại công bố thông tin:  24 giờ  bất thường  theo yêu cầu  định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Căn cứ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/NQ-ĐHĐCĐ-HHP ngày 24/04/2024 của Đại hội đồng cổ đông, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty cổ phần Habeco-Hải Phòng như sau:

**1) Chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị.**

**Trường hợp miễn nhiệm:**

- Bà: Quách Thị Thu Huyền
- Không còn đảm nhận chức vụ Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Habeco-Hải Phòng
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 24/04/2024

**Trường hợp bổ nhiệm:**

- Bà: Quách Thị Thu Huyền

- Đảm nhận chức vụ Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Habeco-Hải Phòng nhiệm kỳ 2024 – 2029.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 24/04/2024

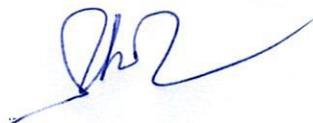
**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VTh.

**\* Tài liệu đính kèm:**

- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/NQ-ĐHĐCĐ-HHP;
- Bản cung cấp thông tin (Phụ lục III Thông tư 96/2020/TT-BTC).

**Đại diện tổ chức  
Người được ủy quyền CBTT**



**Đào Văn Thanh**

**PHỤ LỤC III**

**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ tài chính)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2024

**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN**

**Kính gửi: Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội**

- 1/ Họ và tên: **QUÁCH THỊ THU HUYỀN**
- 2/ Giới tính: Nữ
- 3/ Ngày tháng năm sinh: 25/11/1978
- 4/ Nơi sinh: Hà Nội
- 5/ Số CMND/CCCD (hoặc số hộ chiếu): 011948199  
Ngày cấp: 31/08/2010 Nơi cấp: Công An Hà Nội
- 6/ Quốc tịch: Việt Nam
- 7/ Dân tộc: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú: Số 14, dãy 7, tổ 45, Phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, Hà Nội
- 9/ Số điện thoại: 0936192226
- 10/ Địa chỉ email: huyenqtt@habeco.com.vn
- 11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty Cổ phần HABECO Hải Phòng
- 12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: thành viên HĐQT.
- 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Trưởng phòng Tổ chức Lao động – Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Hà Nội.
- 14/ Số CP nắm giữ là 800.000, chiếm 05% vốn điều lệ, trong đó: Không  
+ Đại diện Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Hà Nội sở hữu: 800.000 cổ phần.  
+ Cá nhân sở hữu: Không
- 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không
- 16/ Danh sách người có liên quan của người khai:



TT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của công ty/ người nội bộ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
I		Quách Thị Thu Huyền		Thành viên HĐQT		CMND	011948199	31/08/2010	CA Hà Nội	Số 14, dãy 7, tổ 45, Phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, Hà Nội	0	0				
I.1		Quách Anh Chiến			Bố đẻ						0	0				Đã mất
I.2		Nguyễn Thị Nhung			Mẹ đẻ	Hộ chiếu	B9684753	21/10/2014	Cục Quản lý xuất nhập cảnh	16A, ngách 147/2, Phố Tân Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội	0	0				
I.3		Đặng Đức Phú			Bố chồng	CMND	013039767	29/02/2008	CA Hà Nội	Số 14, dãy 7, tổ 45, Phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, Hà Nội	0	0				
I.4		Bùi Thị Chính			Mẹ chồng	CMND	013039768	29/02/2008	CA Hà Nội	Số 14, dãy 7, tổ 45, Phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, Hà Nội	0	0				
I.5		Đặng Thái Sơn			Chồng	CCCD	001074001265	26/5/2014	Cục CSDKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 14, dãy 7, tổ 45, Phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, Hà Nội	0	0				
I.6		Đặng Đức Minh			Con	CCCD	001204019178	23/4/2019	Cục CSDKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 14, dãy 7, tổ 45, Phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, Hà Nội	0	0				

TT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD))	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 1.3 và 1.4)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1.7		Đặng Đức Dũng			Con					Số 14, dãy 7, tổ 45, Phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, Hà Nội	0	0				Còn nhỏ
1.8		Quách Thị Thu Quyên			Em ruột	Hộ chiếu	C3849590	25/8/2017	Cục quản lý xuất nhập cảnh	Tổ 4, Cụm 1, Phường Tứ Liên, Quận Tây Hồ, Hà Nội	0	0				
1.9		Quách Thị Quỳnh Trang			Em ruột	Hộ chiếu	C1823956	27/5/2016	Cục quản lý xuất nhập cảnh	16A, ngách 147/2, Phố Tân Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội	0	0				
1.10		Đặng Tiến Trung			Em rể	Hộ chiếu	B4488255	14/9/2020	Cục quản lý xuất nhập cảnh	Tổ 4, Cụm 1, Phường Tứ Liên, Quận Tây Hồ, Hà Nội	0	0				

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): *Không*

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): *Không*.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**NGƯỜI KHAI**



**Quách Thị Thu Huyền**



Hải Phòng, ngày 24 tháng 4 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN HABECO - HẢI PHÒNG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội khóa XIV nước Cộng Hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Habeco - Hải Phòng;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Habeco - Hải Phòng ngày 24/4/2024,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo tổng kết sản xuất kinh doanh năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024 của Ban Giám đốc (Bản đính kèm), như sau:

*Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023:*

- Tổng Doanh thu đạt: 442,61 tỷ đồng, bằng 75,33% kế hoạch năm.
- Lợi nhuận sau thuế đạt: 0,95 tỷ đồng bằng 190%% kế hoạch năm.
- Nộp ngân sách đạt: 225,38 tỷ đồng, bằng 75,23% kế hoạch năm.
- Thu nhập bình quân: 10,1 triệu đồng/tháng đạt 101,51 % kế hoạch năm.

*Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:*

- Giá trị SXCN (Theo giá cố định): 255,11 tỷ đồng
- Tổng doanh thu: 466,57 tỷ đồng
- Nộp ngân sách: 237,27 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 1.268 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 964 triệu đồng
- Thu nhập bình quân: 10,26 triệu đồng/người/tháng

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2023 và định hướng năm 2024 của Hội đồng quản trị (Bản đính kèm).

**Điều 3.** Thông qua báo cáo quản trị Công ty năm 2023 của Hội đồng quản trị (Bản đính kèm).

**Điều 4.** Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát (Bản đính kèm).

**Điều 5.** Về việc lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán có uy tín, năng





lực và kinh nghiệm, được phép hoạt động tại Việt Nam, trong danh sách các Công ty kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.

**Điều 6.** Thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 với một số nội dung chính sau:

1. Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán:

*Đơn vị tính: Đồng*

CHỈ TIÊU	31/12/2023	01/01/2023
<b>BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN</b>		
<b>TÀI SẢN</b>		
A. Tài sản ngắn hạn	134.535.742.283	109.919.117.824
B. Tài sản dài hạn	129.523.718.800	155.809.552.434
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>264.059.461.083</b>	<b>265.728.670.258</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>		
<b>A. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>94.344.580.462</b>	<b>93.361.013.126</b>
I. Nợ ngắn hạn	94.344.580.462	93.361.013.126
II. Nợ dài hạn	-	-
<b>B. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>169.714.880.621</b>	<b>172.367.657.132</b>
I. Vốn chủ sở hữu	169.714.880.621	172.367.657.132
-Vốn góp của chủ sở hữu	160.000.000.000	160.000.000.000
<b>CHỈ TIÊU</b>		
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>264.059.461.083</b>	<b>265.728.670.258</b>
<b>KẾT QUẢ KINH DOANH</b>		
1. Doanh thu bán hàng và CCDV	243.918.420.146	306.722.085.350
2. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1.253.749.211	19.471.699.166
3. Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế	946.581.739	15.513.863.708

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:

Thông qua việc không phân chia lợi nhuận thực hiện năm 2023 là 946 triệu đồng (lợi nhuận sau thuế).

**Điều 7.** Thông qua báo cáo chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch năm 2024 như sau:

**Quyết toán thù lao năm 2023 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:**



STT	Diễn giải	Số tiền (VND)
1	Kế hoạch thù lao theo nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023	413.040.000
2	Thực hiện năm 2023	445.836.000
3	Kết luận: chênh lệch thực hiện so với kế hoạch thông qua ĐHĐCĐ năm 2023	32.796.000

#### **Kế hoạch chi trả thù lao năm 2024**

STT	Chức danh	Mức thù lao (đ/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	7.260.000
2	Thành viên HĐQT	5.880.000
3	Trưởng BKS	3.100.000
4	Thành viên BKS	2.140.000

Tổng quỹ thù lao kế hoạch năm 2024 là: 413.040.000 đồng

Thù lao được chi trả 1 quý 1 lần, được áp dụng từ quý 2/2024.

**Điều 8.** Thông qua tờ trình một số chỉ tiêu chính kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 như sau:

- Giá trị SXCN (Theo giá cố định): 255,11 tỷ đồng
- Tổng doanh thu: 466,57 tỷ đồng
- Nộp ngân sách: 237,27 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 1.268 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 964 triệu đồng
- Thu nhập bình quân: 10,26 triệu đồng/người/tháng



Trong quá trình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024 nếu cần thiết phải điều chỉnh lại kế hoạch chi phí, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT và Ban Giám đốc được phép điều chỉnh lại kế hoạch chi phí để đảm bảo cho phân lợi nhuận kế hoạch được hoàn thành.

**Điều 9.** Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024

**Điều 10.** Thông qua chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan (Bản đính kèm).

**Điều 11.** Thông qua tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT hết nhiệm kỳ 2019-2024 và đề cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 – 2029.

- Miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT:
- + Bà Quách Thị Thu Huyền
- Danh sách đề cử thành viên HĐQT, số lượng bầu 01:
- + Bà Quách Thị Thu Huyền

**Điều 12.** Đại hội đồng cổ đông thông qua kết quả bầu cử và danh sách trúng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 - 2029 như sau:


- Thành viên Hội đồng quản trị:

1. Bà Quách Thị Thu Huyền

**Điều 13. Điều khoản thi hành**

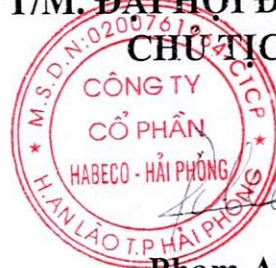
1. Nghị quyết được ĐHĐCĐ nhất trí thông qua toàn văn tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày được thông qua.

2. Các Ông/Bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc và toàn thể cổ đông Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

*Nơi nhận:* 

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS; Ban GD;
- Upcom, UBCKNN;
- Lưu VTh.

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**Phạm Anh Tuấn**